

**ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ GIANG
HUYỆN ỦY QUANG BÌNH**

*
Số 02 -NQ/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quang Bình, ngày 16 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Hội nghị lần thứ III của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện
về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021

Hội nghị lần thứ III, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá IV (*hợp ngày 15 tháng 12 năm 2020*) đã phát huy tinh thần dân chủ; tập trung đánh giá khách quan, trung thực về kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2020; đồng thời biểu quyết thông qua phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2021 như sau:

A- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2020

Năm 2020, là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2015-2020. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của thiên tai, khí hậu, dịch bệnh phát sinh đối với người và gia súc, đặc biệt là đại dịch Coivid-19 đã ảnh hưởng đến các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội... Nhưng dưới sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự đồng thuận, đoàn kết, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị đã triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; trong đó đã triển khai, thực hiện tốt các phong trào thi đua và lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ huyện Quang Bình lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025; thực hiện đạt và vượt 24/25 chỉ tiêu nghị quyết năm 2020; thu ngân sách vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; tổng sản phẩm bình quân đầu người đạt 34 triệu đồng, số hộ nghèo giảm 4,81% so với năm 2019. Công tác xây dựng, điều chỉnh quy hoạch, đẩy nhanh các dự án, công trình trọng điểm được quan tâm chi đạo thực hiện; diện mạo đô thị, nông thôn tiếp tục được thay đổi theo hướng tích cực. Các lĩnh vực văn hoá - xã hội tiếp tục phát triển; an sinh xã hội, đời sống nhân dân được đảm bảo, nhiều giá trị văn hoá truyền thống của các dân tộc được phát huy. Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực, thực hiện hoàn thành xã Hương Sơn đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn huyện là 8 xã. Công tác cải cách hành chính được chỉ đạo quyết liệt; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân được quan tâm xử lý kịp thời, đúng quy định. Phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục đổi mới, quyết liệt và toàn diện. Chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh được tăng cường, giữ vững; hoạt động đối ngoại tiếp tục được duy trì; khối đại đoàn kết các dân tộc được giữ vững, niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên (*chi tiết kết quả đạt được trên các lĩnh vực theo phụ biếu đính kèm*).

- Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế và nhiều khó khăn: Kinh tế tăng trưởng chậm, ở mức thấp do tác động, ảnh hưởng của đại dịch covid-19 và dịch tả lợn Châu phi. Việc thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực để xây dựng các công trình trọng điểm chưa đạt kết quả như mong muốn; môi trường đầu tư kinh doanh chưa thực sự thông thoáng, thuận lợi; công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp vẫn là khâu yếu. Tình hình an ninh trật tự, nhất là an ninh nông thôn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát triển đảng viên ở một số cơ sở còn hạn chế; vai trò nêu gương của cán bộ đảng viên, nhất là người đứng đầu ở một số nơi chưa được phát huy. Quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác tuyên truyền, đào tạo nghề, giải quyết việc làm còn có những bất cập; giải quyết đơn thư khiếu nại và những vướng mắc liên quan đến công tác quản lý đất đai còn chậm.

B- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2021

Năm 2021, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và tổ chức cuộc bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong toàn tỉnh Hà Giang nói chung và huyện Quang Bình nói riêng có nhiều thuận lợi, nhưng cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Dự báo đại dịch Covid-19 tiếp tục có những diễn biến phức tạp; điều kiện nguồn lực trong toàn tỉnh còn hạn hẹp nhưng phải đáp ứng các nhu cầu rất lớn cho đầu tư phát triển, đảm bảo an sinh xã hội; trình độ phát triển kinh tế của huyện còn ở mức thấp; hệ thống kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ... Tuy nhiên, huyện ta cũng có những cơ hội, thuận lợi cơ bản là: Thành công của Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; cấp ủy và đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp được kiện toàn; nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, đặc biệt là những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện từ huyện đến cơ sở.

Với quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2021, Ban chấp hành Đảng bộ huyện thống nhất tập trung quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chủ đề tư tưởng của Đại hội là: “**Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ, trách nhiệm và sức mạnh đoàn kết các dân tộc; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với thu hút đầu tư phát triển bền vững; đảm bảo quốc phòng - an ninh; xây dựng huyện Quang Bình đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2025” và phương châm “Đoàn kết - Đổi mới - Dân chủ - Kỷ cương - Phát triển”.**

I- MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVII và Đại hội Đảng bộ huyện Quang Bình lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đổi mới phong cách lãnh đạo của Đảng đảm bảo toàn diện, sâu sát, cụ thể; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng

chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tập trung thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân gắn phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhằm thu hút đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi. Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường quốc phòng - an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chỉ đạo tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn huyện.

II- CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

(1) Thu ngân sách địa bàn đạt 76,8 tỷ đồng; (2) Thu nhập bình quân đầu người đạt 39 triệu đồng; (3) Giá trị sản phẩm thu hoạch/1ha đất trồng cây hàng năm đạt 70 triệu đồng; (4) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm 4%; (5) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,24%; (6) Duy trì 15 xã, thị trấn đạt chuẩn bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế; (7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 57%; (8) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia đạt 54,54% (lũy kế có 24/44 trường đạt chuẩn Quốc gia); (9) Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt tiêu chí văn hóa là 86%; (10) Thu hút khách du lịch đạt 20.000 lượt người; (11) Số xã đạt chuẩn nông thôn mới lũy kế đạt 10/14 xã; (12) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 14,5 %; (13) Tỷ lệ dân cư sử dụng điện an toàn từ các nguồn đạt 98,3%; (14) Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh đạt 98%; tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh đạt 98,5%; (15) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt đạt 95%; (16) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 68,7%; (17) Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự đạt tỷ lệ 94%; (18) Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt 95%; tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt 90%.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng đảng và hệ thống chính trị.

- Lãnh đạo triển khai kế hoạch học tập, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng chương trình hành động cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Quang Bình lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025⁽¹⁾. Tăng cường công tác đấu tranh, phản bác có hiệu quả các thông tin sai trái, âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hòa bình”, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

1. Kế hoạch “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đổi mới, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong tác phong, lề lối làm việc và phòng chống tham nhũng, lãng phí”; Kế hoạch “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội”; Kế hoạch về giải quyết việc làm, tạo sinh kế, nâng cao đời sống người dân. Kế hoạch về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch, giai đoạn 2020-2025. Kế hoạch thực hiện đột phá về xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện Quang Bình, giai đoạn 2020-2025. Kế hoạch thực hiện đột phá phát triển cây có múi theo hướng sản xuất hàng hóa giai đoạn 2020-2025...

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng chính đốn Đảng gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cách mạng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; quan tâm làm tốt công tác định hướng tư tưởng và dư luận xã hội; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng các cấp đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, nhất là cấp cơ sở tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tư duy, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và sự đoàn kết, thống nhất, sự đồng thuận trong nhân dân.

- Tập trung triển khai làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; tiếp tục thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiện toàn tổ chức, hoàn thiện bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị. Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy viên các cấp; đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ; tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch, đảm bảo việc thực hiện công tác cán bộ được chủ động, kịp thời. Chú trọng nâng cao chất lượng đảng viên mới kết nạp và quan tâm củng cố nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, trọng tâm là nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án số 18-ĐA/TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI) về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng của cấp cơ sở. Phát huy vai trò của tập thể, người đứng đầu cấp ủy chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát; quan tâm bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ, phẩm chất đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp. Chủ động nắm bắt thông tin dư luận, nắm bắt đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân để xây dựng kế hoạch kiểm tra dấu hiệu vi phạm nhằm đấu tranh ngăn ngừa, giáo dục ngay từ cơ sở; tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực; tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị có chức năng giám sát.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Dân vận trong tình hình mới. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”; tiếp tục thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường công tác nắm bắt dư luận xã hội; mở rộng các hình thức đối thoại, tiếp xúc với nhân dân; xây dựng kế hoạch tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân và kế hoạch phân công các đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Huyện ủy làm việc, dự sinh hoạt với các thôn, tổ dân phố.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Đại hội Hội liên hiệp phụ nữ các cấp, nhiệm kỳ 2021- 2026. Chỉ đạo, định hướng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Quang Bình lần thứ IV nhiệm kỳ 2020-2025 gắn với các giải pháp nâng cao chất lượng hội viên và chất lượng, hiệu quả kinh tế các mô hình. Tăng cường phối hợp, thông tin với các cơ quan, đơn vị và cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn trong chỉ đạo, định hướng nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức Đoàn, Hội ở cơ sở.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05/09/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong cơ quan hành chính Nhà nước các cấp. Lãnh đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý Nhà nước hướng tới mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính tại trụ sở các cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định. Tổ chức tốt hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa”.

- Tập trung chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Xây dựng và triển khai có hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân hai cấp huyện Quang Bình gắn với tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các chủ trương mới giai đoạn 2021-2026. Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện nghị quyết để kịp thời phát hiện và đề xuất, kiến nghị các biện pháp khắc phục những bất cập, hạn chế trong tổ chức thực hiện. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ mới.

2. Về phát triển kinh tế.

2.1. Xây dựng nông thôn mới: Ban hành Đề án xây dựng huyện Quang Bình đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025; trong đó xác định rõ lộ trình từng năm và cả giai đoạn để xây dựng kế hoạch thực hiện trong năm 2021. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đối với những xã đã đạt chuẩn, nhất là các tiêu chí về sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm nghèo, môi trường, văn hóa, an ninh trật tự để đảm bảo tính bền vững.

2.2. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản:

- Ôn định sản xuất nông nghiệp; thực hiện tốt công tác phòng chống, ngăn chặn dịch bệnh trong nông nghiệp; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn tổ chức tái đàn sau dịch tả lợn châu phi; ban hành các cơ chế khuyến khích đầu

tư, phát triển các mô hình chăn nuôi gia trại theo hướng an toàn; chủ động liên kết, giới thiệu cho người dân về các cơ sở sản xuất con giống đảm bảo chất lượng, an toàn dịch bệnh hướng tới mục tiêu hình thành, phát triển các cơ sở sản xuất con giống trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thay đổi tư duy sản xuất của người dân. Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, phát triển bền vững, hiệu quả gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới. Hỗ trợ, khuyến khích mở rộng cơ giới hóa trong sản xuất, tích cực chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông lâm nghiệp theo chuỗi liên kết. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chương trình OCOP trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các cơ chế, chính sách trong phát triển nông, lâm nghiệp; đẩy mạnh cải cách hành chính, linh hoạt trong việc triển khai các chính sách, chương trình, dự án tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, người dân tiếp cận các nguồn vay vốn. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp để kiên cố hóa giao thông nội đồng và hệ thống kênh mương theo tiêu chí nông thôn mới đảm bảo yêu cầu trong sản xuất nông nghiệp; thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai năm 2021.

- Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy điện; tiến hành rà soát tận dụng những diện tích mặt nước có đủ điều kiện để mở rộng quy mô chăn nuôi thủy sản kết hợp với các loại thủy cầm. Tăng cường chỉ đạo làm tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ, tạo sinh kế lâu dài, bền vững cho người dân.

2.3. Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng

- Phát huy hiệu quả hoạt động của các cơ sở sản xuất hiện có và đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến các sản phẩm nông, lâm sản gắn với xây dựng vùng nguyên liệu; tiến hành rà soát xác định các ngành và sản phẩm công nghiệp ưu tiên; thực hiện các cơ chế khuyến khích phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp, thủ công nghiệp vừa và nhỏ, đồng thời khôi phục, mở rộng quy mô hoạt động của các làng nghề truyền thống gắn với các hoạt động quảng bá, hỗ trợ bao tiêu sản phẩm nhằm chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn.

- Tăng cường phối hợp với các sở ngành của tỉnh và doanh nghiệp để bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn về vốn và đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn huyện; tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn và đôn đốc, thúc đẩy sớm đưa vào hoạt động đối với các công trình, dự án tại các khu công nghiệp. Tạo cơ chế chính sách, khuyến khích thu hút đầu tư xây dựng các cơ sở sản xuất chế biến chè, các sản phẩm nông lâm nghiệp, sản xuất gạch tuyne... tại khu công nghiệp xã Tân Bắc

- Tăng cường công tác quản lý, vận hành các nhà máy thủy điện hiện có, đảm bảo an toàn hồ, đập, điều tiết nước hợp lý, nhất là trong mùa mưa lũ. Tiếp tục phối hợp xây dựng nhà máy Thủy điện Tân Nam và Thủy điện Xuân Minh; chuẩn bị các điều kiện để thu hút đầu tư xây dựng các công trình thuỷ điện Nậm H López, Suối Chùng xã Tiên Nguyên và Thủy điện Nậm Khò xã Xuân Minh.

- Tiến hành rà soát nhu cầu đầu tư để xác định thứ tự ưu tiên và xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng các nguồn vốn xây dựng theo hướng trọng tâm, trọng điểm gắn với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng các công trình; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ các tuyến đường giao thông nông thôn và ngăn chặn các hành vi lấn chiếm hành lang đường bộ, đường điện, tình trạng xe quá tải... Tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất; phát triển hệ thống các chợ nông thôn; hệ thống cơ sở vật chất đối với các trường đạt chuẩn quốc gia, trường bán trú.

- Phối hợp rà soát xây dựng quy hoạch vùng huyện đối với 02 huyện Quang Bình và Bắc Quang theo chủ trương của tỉnh. Tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các xã, thị trấn đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Thu hút đầu tư xây dựng nhà máy cung cấp nước sạch tại trung tâm thị trấn Yên Bình; tiếp tục nâng cấp, sửa chữa hệ thống cấp, thoát nước và đầu tư đồng bộ hệ thống điện chiếu sáng tại trung tâm huyện, vận động xã hội hóa lắp đặt hệ thống chiếu sáng tại các trục đường, ngõ xóm; phối hợp triển khai phương án xây dựng, nâng cấp các trạm điện theo quy hoạch và đầu tư, lắp đặt, phát triển hệ thống điện lưới quốc gia đến các xã vùng sâu, vùng xa.

2.4. Phát triển thương mại - dịch vụ - du lịch

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đề án thay đổi mô hình quản lý chợ trung tâm thị trấn Yên Bình và duy trì, phát huy hiệu quả hoạt động chợ nông thôn các xã; đẩy mạnh các dịch vụ vận tải góp phần thúc đẩy giao lưu kinh tế, mở rộng thị trường. Tiến hành khảo sát xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng trung tâm trung bày, giới thiệu các sản phẩm đặc trưng của huyện. Làm tốt công tác tư vấn và ban hành cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các hộ sản xuất, kinh doanh cá thể thành lập doanh nghiệp hoặc liên kết thành lập hợp tác xã và tổ hợp tác.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về du lịch; tiến hành khảo sát, đánh giá để xây dựng kế hoạch đầu tư, khai thác các lĩnh vực, địa chỉ du lịch mới. Đẩy mạnh công tác quảng bá xúc tiến du lịch, liên doanh, liên kết phát triển các tua, tuyến du lịch với các Công ty lữ hành, công ty du lịch trong và ngoài tỉnh.

2.5. Công tác Tài chính - Tín dụng

- Tiếp tục lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) về tăng cường sự lãnh

đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng trong công tác thu ngân sách Nhà nước; tập trung triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý ngân sách Nhà nước theo Luật đầu tư công và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, quản lý tốt hoạt động chi ngân sách; chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về phân bổ vốn đầu tư; tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện nghiêm túc Luật thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thống các ngân hàng. Đẩy mạnh các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, Hợp tác xã và người dân tiếp cận nguồn vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh. Triển khai có hiệu quả công tác giải ngân cho vay theo các chương trình, dự án, gắn với công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn vốn vay. Đẩy mạnh công tác huy động các nguồn vốn nhàn rỗi trong nhân dân, vốn của các tổ chức tín dụng, các nguồn tài trợ đáp ứng nhu cầu vay vốn của nhân dân và các thành phần kinh tế.

2.6. Cải thiện môi trường đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế

- Tiếp tục lãnh đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thi trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Thực hiện quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh đặc biệt là các cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến tiếp cận vốn, giải phóng mặt bằng, ưu đãi miễn giảm, giãn hoãn việc nộp thuế...

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hợp tác xã năm 2012 và Luật hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ; kịp thời phát hiện và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp đến đầu tư kinh doanh trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện tốt việc đăng ký kinh doanh, quản lý sau đăng ký kinh doanh, đảm bảo các thành phần kinh tế hoạt động đúng Luật, có hiệu quả. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, chủ động tiếp cận mời gọi các nhà đầu tư có năng lực và kinh nghiệm đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, chế biến nông lâm nghiệp, dịch vụ, du lịch.

3. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý đất đai theo quy hoạch; chấn chỉnh, tăng cường quản lý Nhà nước về đất đai và kiên quyết xử lý các hành vi sai phạm. Tiến hành rà soát, đánh giá tổng thể nguồn tài nguyên của huyện để bổ sung, điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhất là đánh giá về nguồn tài nguyên đất, nước, khoáng sản để quy hoạch xây dựng các vùng nguyên liệu sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị. Quy hoạch, thu hút đầu tư xây dựng nhà máy cấp nước sạch cho nhân dân khu vực trung tâm huyện và các xã lân cận.

- Tăng cường kiểm soát các hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản; nâng cao chất lượng công tác bảo vệ môi trường; đảm bảo môi trường tại các

làng văn hóa du lịch cộng đồng, các cụm công nghiệp theo tiêu chí nông thôn mới. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, hành vi ứng xử, ý thức trách nhiệm của nhân dân về công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường, hướng đến xây dựng văn hóa ứng xử thân thiện với môi trường. Tập trung xử lý triệt để, dứt điểm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Chủ động, thực hiện hiệu quả các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu; dự báo nguy cơ sạt lở, ngập lụt, lũ ống, lũ quét để có các biện pháp phòng, chống hiệu quả, kịp thời; tiếp tục thực hiện chương trình di dời dân cư ra khỏi khu vực có nguy cơ cao về thiên tai. Làm tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng.

4. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Tập trung chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2020-2021; triển khai tốt Chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp dạy và học, đánh giá học sinh, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích và xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực trong giáo dục và đào tạo. Bảo đảm công tác an ninh, an toàn, vệ sinh trường học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU của Ban chấp hành Đảng bộ huyện (khóa III) về bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống thông qua giờ học ngoại khóa trong nhà trường. Đẩy mạnh xã hội hóa, thực hiện lồng ghép các nguồn lực để triển khai kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia và đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy trong các nhà trường.

- Tích cực triển khai có hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho người dân và công tác dân số trong tình hình mới. Củng cố công tác y tế dự phòng từ huyện đến cơ sở; chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh; chỉ đạo làm tốt công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Chủ động cập nhật thông tin, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về phòng chống đại dịch Covid-19.

- Tiếp tục lãnh đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng thực hiện phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, chú trọng phát triển văn hóa nông thôn gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Tăng cường công tác quản lý các lễ hội, các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa đảm bảo quy định. Đẩy mạnh các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng; phát huy hiệu quả của hệ thống loa truyền thanh không dây trong công tác tuyên truyền trên địa bàn huyện.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về giải quyết việc làm, tạo sinh kế, nâng cao đời sống người dân; tiếp tục chỉ đạo triển khai chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công, Hội cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn huyện. Giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách cho các đối tượng là người có công và các chính sách bảo trợ xã hội khác theo quy định. Triển khai có hiệu quả các chính sách giảm nghèo, hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập để thoát nghèo bền vững. Tập trung chỉ đạo triển khai đề án đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, dạy nghề, gắn với giải quyết việc làm; chú trọng đào tạo các ngành nghề phục vụ nông nghiệp, nông thôn, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

5. Quốc phòng, An ninh, Thanh tra, Tư pháp

- Quốc phòng: Duy trì chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu; phối hợp với các lực lượng giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ. Huấn luyện, diễn tập, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh; xây dựng các thành phần, thế trận trong khu vực phòng thủ huyện và bảo đảm tốt chế độ chính sách cho các đối tượng.

- An ninh: Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Bảo vệ vững chắc chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh tư tưởng, trọng tâm vào thời điểm diễn ra cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn. Tiếp tục tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến các hoạt động cho vay nặng lãi, tín dụng đen; tập trung đấu tranh với các loại tội phạm hình sự; thực hiện quyết liệt các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

- Tăng cường công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, đôn đốc thực hiện các kết luận sau thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực. Chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại tố cáo của công dân. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát giải quyết dứt điểm những đơn thư, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác hộ tịch, chứng thực, xử lý vi phạm hành chính, hòa giải ở cơ sở. Tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành phục vụ cho nhu cầu tìm hiểu pháp luật của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao cho Hội đồng nhân dân huyện căn cứ Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ huyện cụ thể hóa thành Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh để các cấp chính quyền trong huyện triển khai thực hiện; đồng thời xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức giám sát chặt chẽ việc tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Giao cho Ủy ban nhân dân huyện căn cứ Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ huyện và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ để tập trung chỉ đạo các ngành chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện đạt kết quả cao.

3. Giao cho Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp với các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân.

4. Giao cho Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp với các Ban xây dựng Đảng, cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

5. Giao cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể cán bộ, hội viên, đoàn viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện về nội dung Nghị quyết; tổ chức các phong trào thi đua trong từng tổ chức đoàn thể để thực hiện Nghị quyết đạt kết quả.

6. Giao cho các chi, đảng bộ trực thuộc căn cứ nội dung Nghị quyết, xây dựng chương trình hành động; đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết tại cơ quan, đơn vị và cơ sở.

Nghị quyết này phổ biến đến các chi bộ, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn huyện để thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/cáo),
- Thường trực HĐND tỉnh (B/cáo),
- Thường trực UBND tỉnh (B/cáo),
- Văn phòng Tỉnh ủy (B/cáo),
- Các Ban XD Đảng Tỉnh ủy (B/cáo),
- Các đồng chí thành viên theo Quyết định 2204-QĐ/TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy,
- Các Đ/c Uỷ viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN CHẤP HÀNH BÍ THƯ



Triệu Tài Phong

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 02-NQ/HU, ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Huyện ủy Quang Bình)

STT	NỘI DUNG	Đvt	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	so sánh		Ghi chú
						Thực hiện năm 2020 với thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020 với kế hoạch năm 2020	
1	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	91.044	79.38	80.231	88.12	101.07	
	Riêng Thuế và phí	tỷ đồng	87.0	77.5	77.909	89.55	100.53	
2	Giá trị sản xuất Nông - lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	720	740	740	102.78	100.00	
3	Giá trị sản phẩm thu hoạch/ 1 ha đất trồng cây hàng năm	Tr. đồng	66.9	67	67	100.15	100.00	
4	Tỷ trọng giá trị chăn nuôi/ Giá trị sản xuất nông nghiệp.	%	40	40	40	100.00	100.00	
5	Sản lượng lương thực bình quân đầu người	Kg	650	650	650	100.00	100.00	
6	Giá trị sản xuất Công nghiệp - TCN - XDCB	Tỷ đồng	696	711	711	102.16	100.00	
7	Giá trị Thương mại - Dịch vụ	Tỷ đồng	726	726	726	100.00	100.00	
8	Tổng mức bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	1842	1842	1842	100.00	100.00	
9	Tổng sản phẩm bình quân đầu người	Tr. đồng	32	34	34	106.25	100.00	
10	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1.25	1.25	1.25	100.00	100.00	
11	Số lao động được tạo việc làm hàng năm	người	3516	1500	3500	99.54	233.33	
	- Trong đó số lao động đã qua đào tạo	Người	1928	1200	2152	111.62	179.33	
12	Số xã đạt chuẩn tiêu chí nông thôn mới (Lũy kế)	Xã	7	8	8	114.29	100.00	TH 1 xã
13	Số trường học đạt chuẩn quốc gia (lũy kế)	Trường	17	17	19	111.76	111.76	TH 02 trường
	Số trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ I (lũy kế)	Trường	12	12	13	108.33	108.33	
	Số trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ II (lũy kế)	Trường	5	5	6	120.00	120.00	
14	Tỷ lệ học sinh chuyển cấp							
	Tỷ lệ học sinh chuyển cấp từ Tiểu học lên THCS	%	99.5	99.5	99.5	100.00	100.00	
	Tỷ lệ học sinh chuyển cấp từ THCS lên THPT và Trung cấp nghề	%	82.7	81	82.3	99.52	101.60	
	Tỷ lệ học sinh THPT thi đỗ vào các trường ĐH, trung học chuyên nghiệp	%	23.5	23.5	23.5	100.00	100.00	
15	Số xã, TT đạt chuẩn quốc gia về y tế xã (Theo tiêu chí mới) Lũy kế	Xã,TT	15	15	15	100.00	100.00	
16	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm đủ các loại vaccine	%	98	98	98	100.00	100.00	
17	Tỷ lệ thoát nghèo hàng năm	%	5.03	4	4.81	95.63	120.25	


**HUY
QUAN**
 HU
NG BÌNH

STT	NỘI DUNG	Đvt	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	so sánh		Ghi chú
						Thực hiện năm 2020 với thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020 với kế hoạch năm 2020	
18	Tỷ lệ hộ dân cư sử dụng điện	%	98	98	98	100.00	100.00	
	Trong đó: Tỷ lệ các hộ có điện lưới Quốc gia	%	92	92	92	100.00	100.00	
19	Tỷ lệ hộ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	97.8	97.8	97.8	100.00	100.00	
	Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	98	98	98	100.00	100.00	
20	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố, đạt tiêu chuẩn văn hóa	%	84.4	80	88	104.27	110.00	
21	Tỷ lệ phủ sóng phát thanh	%	100	100	100	100.00	100.00	
	Tỷ lệ phủ sóng truyền hình	%	98	98	98	100.00	100.00	
22	Duy trì độ che phủ rừng	%	68	68	68	100.00	100.00	
23	Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	 KẾT QUẢ THỰC HIỆN GBISH HUYNH
	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố có mô hình tự quản đang hoạt động có hiệu quả	%	75	75	75	100.00	100.00	
24	Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm	%	>80	>80	Đạt	Đạt	Đạt	 KẾT QUẢ THỰC HIỆN GBISH HUYNH
	Tỷ lệ tổ chức Đảng đạt TSVM hàng năm	%	>60	>60	Đạt	Đạt	Đạt	
	Hàng năm không có tổ chức Đảng yếu, kém	%	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
	Đảng bộ huyện đạt trong sạch vững mạnh	%	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
25	Kết nạp Đảng viên mới hàng năm	%	93	150	86	92.47	57.33	

CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT NĂM 2021
(Kèm theo Nghị quyết số 02-NQ/HU, ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Huyện ủy Quang Bình)

STT	HUYỆN ỦY QUANG BÌNH NỘI DUNG	ĐVT	Chỉ tiêu NQ Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV	Mục tiêu năm 2021	Ghi chú
1	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	130	76.80	
2	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	60.0	39.0	
3	Giá trị sản phẩm thu hoạch/1 ha đất trồng cây hàng năm	Triệu đồng	80	70	
4	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân	%	4	4	
5	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,2	1.24	
6	Duy trì 15 xã, thị trấn đạt chuẩn bộ tiêu chí Quốc gia về y tế	%	100	100	
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	70	57	
8	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia (lũy kế)	%	80	54.54	TH 05 trường
9	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt tiêu chí văn hóa	%	85	86	
10	Thu hút khách du lịch	lượt người	40000	20000	
11	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới (lũy kế)	xã	14	10	TH 02 xã
12	Tỷ lệ đô thị hóa	%	25	14.5	
13	Tỷ lệ dân cư sử dụng điện an toàn từ các nguồn	%	98.3	98.3	
14	Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	%	100	98	
	Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	%	100	98.5	
15	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt	%	98	95	
16	Tỷ lệ che phủ rừng	%	70	68.7	
17	Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự	%	95	94	
18	Tỷ lệ đảng viên, TCCS Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm				
	- Đảng viên	%	95	95	
	- Tổ chức cơ sở Đảng	%	90	90	